

Số: 10/2022/QĐST-VDS

Buôn Ma Thuột, ngày 22 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Loan.

Thư ký phiên họp: Ông Bùi Văn Cảnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên họp: Y Lương Byã - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 08/2022/TLST-VDS, ngày 21 tháng 3 năm 2022 về việc: Yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2022/QĐST-VDS, ngày 13 tháng 4 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà Lê Thị H, sinh năm 1971 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 4, xã H1, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1./ Ông Lê B, sinh năm 1946. (Vắng mặt)

2./ Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1967. (Vắng mặt)

3./ Bà Lê Thị V, sinh năm 1969. (Vắng mặt)

4./ Ông Lê Văn K, sinh năm 1978. (Vắng mặt)

5./ Bà Lê Thị Tú U, sinh năm 1974. (Vắng mặt)

6./ Ông Lê Văn Phương, sinh năm 1983. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã H1, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

7./ Bà Lê Thị Thùy L, sinh năm 1964. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 285, đường L1, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự và bản tự khai, bà Lê Thị H trình bày:

Ông Lê B và bà Đặng Thị C (mất năm 1987) là bố mẹ đẻ của bà Lê Thị Thùy L, ông Lê Văn Đ, bà Lê Thị V, bà Lê Thị H, ông Lê Văn K, bà Lê Thị Tú U, ông Lê Văn P. Quá trình sinh sống, ông Lê B bị tai biến nặng, bại liệt, mất trí nhớ nặng. Mặc dù gia đình đã đưa đi khám và điều trị ở nhiều nơi nhưng bệnh tình không thuyên giảm mà có biểu hiện nặng hơn. Hiện tại ông Lê B không tự chăm sóc được

cho bản thân, mọi công việc sinh hoạt hằng ngày đều phải phụ thuộc vào người thân trong gia đình. Ông Lê B hiện đang được hưởng trợ cấp xã hội thường xuyên tại cộng đồng thuộc đối tượng người cao tuổi khuyết tật đặc biệt nặng theo Quyết định số 6629/QĐ-UBND, ngày 08/9/2020

Do tình trạng của ông Lê B không có khả năng tự chăm sóc bản thân và thực hiện các giao dịch dân sự. Vì vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích cho ông Lê B nên bà Lê Thị H đề nghị Tòa án tuyên bố ông Lê B mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Thùy L, ông Lê Văn Đ, bà Lê Thị V, ông Lê Văn K, bà Lê Thị Tú U, ông Lê Văn P thống nhất với yêu cầu của bà Lê Thị H là đề nghị Tòa án tuyên bố ông Lê B mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp,

Người yêu cầu bà Lê Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp:

Về nội dung sự việc: Bà Lê Thị H là con gái ruột của ông Lê B, sinh năm 1946. Quá trình sinh sống, ông B bị tai biến nặng, bại liệt, mất trí nhớ, không khả năng giao tiếp, không nhận thức được, mọi sinh hoạt hằng ngày phải phụ thuộc vào gia đình. Hiện tại ông Lê B đang hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng dành cho người khuyết tật nặng của UBND thành phố Buôn Ma Thuột.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 63/KLGD ngày 04/4/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên, kết luận: Ông Lê B, sinh năm 1946: Bị bệnh tai biến mạch máu não/ sa sút tâm thần do bệnh mạch máu (I64/F02.8-ICD10) và mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

Như vậy, việc bà Lê Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê B là người mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở chấp nhận.

Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột áp dụng khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 370, Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự; Chấp nhận Đơn của người yêu cầu:

Tuyên bố ông Lê B, sinh năm 1946 là người mất năng lực hành vi dân sự.

Về lệ phí việc dân sự: Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí tòa án: Người yêu cầu phải chịu tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được kiểm tra tại phiên họp; Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Đây là việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”; ông Lê B là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại xã H1, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự: Việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Xét yêu cầu của bà Lê Thị H về việc yêu cầu tuyên bố ông Lê B mất năng lực hành vi dân sự: Ngày 16/02/2022, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk nhận được đơn yêu cầu của bà Lê Thị H, về việc yêu cầu tuyên bố ông Lê B mất năng lực hành vi dân sự. Để có căn cứ giải quyết đơn của bà Hậu theo quy định của pháp luật, ngày 29/3/2022, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 03/2022/QĐ-TA, trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên để thực hiện giám định: Sức khỏe, bệnh tật, năng lực hành vi dân sự của ông Lê B, sinh năm 1946. Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 63/KLGĐ, ngày 04/4/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên đã kết luận:

“Đương sự: Lê B. Sinh năm 1946. Giới tính: Nam. Nơi thường trú: Thôn 4, xã H1, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Kết luận về y học: Hiện tại đương sự bị bệnh: Tai biến mạch máu não/ Sa sút tâm thần do bệnh mạch máu (I64/F02.8-ICD10).

Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi:

Hiện tại đương sự: Mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.”

Tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự quy định:

“1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần.”

Do đó, việc bà Lê Thị H là con của ông Lê B có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê B mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự, nên được chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự và các chi phí tố tụng khác:

Về phí trưng cầu giám định: Bà Lê Thị H đã nộp trực tiếp tại Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên nên Tòa án không đặt ra để xem xét.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị H phải chịu tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149, các Điều 369, 370, 371, 372, 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà Lê Thị H.

Tuyên bố: Ông Lê B, sinh năm 1946; Địa chỉ: Thôn 4, xã H1, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0012324 ngày 24 tháng 02 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKS TP. Buôn Ma Thuột;
- THADS TP. Buôn Ma Thuột
- UBND xã H1, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ,VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Loan